

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 10 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

### I. TÌNH HÌNH BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG 08 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh cùng với sự vào cuộc của các cấp, các ngành, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong giai đoạn từ năm 2020 đến nay, các cấp, các ngành và các địa phương đã tích cực triển khai thực hiện công tác quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch tỉnh; trong đó đã quy hoạch mới nhiều tuyến đường giao thông để liên kết vùng, các tuyến đối ngoại, đối nội. Đồng thời tỉnh cũng đã ưu tiên bố trí nguồn lực lớn để đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bảo đảm nguồn kinh phí cho bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng và hành lang an toàn giao thông; cùng với đó công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện, đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ được siết chặt... Tuy nhiên, 8 tháng đầu năm 2024 tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh vẫn diễn biến phức tạp và tăng cao cả về số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông. Do đó cần phải có giải pháp thiết thực, hiệu quả để kiểm soát tai nạn giao thông ngày một tốt hơn.

### II. THỰC TRẠNG VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ VÀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

#### 1. Về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

Hệ thống giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh có tổng chiều dài 14.799Km; trong đó đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, các tuyến QL5, QL18, QL38, QL38B, QL 17B... có tổng chiều dài 230Km chạy qua đã tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và liên kết giữa Hải Dương - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và các tỉnh lân cận; 25 tuyến đường tỉnh dài

496Km; đường huyện 485Km; đường đô thị 303Km; đường xã dài 1.272Km; đường thôn, ngõ, xóm và đường nội đồng, lô rừng, ra đồng, ra rừng dài 12.035Km đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hoá, đi lại của nhân dân. Trong đó, Sở Giao thông vận tải được giao quản lý 110Km quốc lộ (QL17B dài 12,19Km; QL37 dài 63,75Km; QL38B dài 19,15Km) và các tuyến đường tỉnh; các đường huyện thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh huyện quản lý, đường xã thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xã quản lý.

## **2. Về hoạt động vận tải đường bộ:**

### *2.1. Hoạt động vận chuyển hành khách*

- Tuyến cố định: có 132 tuyến với 296 xe đi đến 35 tỉnh, thành phố.
- Tuyến xe buýt: có 12 tuyến (không có trợ giá) với tổng số 155 phương tiện đi tới các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Bắc Giang, Bắc Ninh và trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh với tần suất khoảng 30 phút/chuyến.
- Xe taxi: có 664 phương tiện của 13 doanh nghiệp.
- Xe hợp đồng: có 1.793 phương tiện của 650 đơn vị; trong đó 550 xe hợp đồng tham gia vận chuyển công nhân chủ yếu từ tuyến huyện/thành phố/thị xã đi/đến các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, ước tính mỗi ngày vận chuyển được khoảng 17.000 lượt công nhân, chất lượng phương tiện xe thấp, chủ yếu xe đã qua nhiều năm sử dụng.

Những năm qua hoạt động vận tải khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh cơ bản được quản lý tốt, đáp ứng được nhu cầu đi lại của nhân dân. Đặc biệt là sau khi Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ có hiệu lực thi hành đã tạo sự thông thoáng trong kinh doanh vận tải hành khách, chất lượng phương tiện và chất lượng dịch vụ vận tải hành khách (tập trung là xe du lịch, xe tuyến cố định, xe taxi) ngày càng được nâng cao, cơ bản đáp ứng được nhu cầu đi lại của nhân dân.

Hoạt động xe buýt từ trung tâm thành phố Hải Dương đi đến và đi qua 11 trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Hưng Yên, Thái Bình, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Phòng, Quảng Ninh, hàng năm vận chuyển được gần 1 triệu lượt hành khách, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ.

Thực hiện Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, Sở Giao thông vận tải đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng vận tải hành khách bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2016 - 2020” thực hiện hỗ trợ lãi suất

vốn vay để các đơn vị thay thế được 72/138 phương tiện (tính hỗ trợ 6,9 tỷ đồng).

Về cơ bản, mạng lưới vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, mặc dù tỷ trọng sử dụng phương tiện xe buýt còn thấp.

### *2.2. Hoạt động vận tải hàng hóa:*

Trên địa bàn tỉnh hiện có 11.116 xe, trong đó xe công ten nơ có 1.712 xe, xe đầu kéo có 833 xe và ô tô tải có 8.571 xe của 5.342 đơn vị (trong đó doanh nghiệp, hợp tác xã là 732 đơn vị; hộ kinh doanh là 4.610 đơn vị). Với số phương tiện nêu trên đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa của nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **3. Tình hình tai nạn giao thông và nguyên nhân:**

### *3.1. Tình hình tai nạn giao thông:*

Trong 8 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh ta đã xảy ra 497 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm 155 người chết và làm 433 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 276 vụ (tăng 124,9%), tăng 16 người chết (tăng 11,5%), tăng 300 người bị thương (tăng 225,6%). Trong đó:

- Trên đường bộ: đường cao tốc và các tuyến quốc lộ chiếm 35,8% số vụ, 35,7% số người chết và 32,7% số người bị thương; các tuyến đường tỉnh chiếm 32,8% số vụ, 33,1% số người chết và 32% số người bị thương; các tuyến đường huyện và giao thông nông thôn chiếm 12,8% số vụ, 11,7% số người chết và 15,7% số người bị thương; các tuyến giao thông đô thị chiếm 17,7% số vụ, 18,8% số người chết và 19,5% số người bị thương;

- Trên đường sắt: xảy ra 02 vụ, làm 01 người chết;

- Về phương tiện tai nạn giao thông xảy ra chủ yếu giữa ô tô với mô tô/xe gắn máy là 157 vụ, làm chết 54 người và làm bị thương 140 người; giữa mô tô với mô tô/xe gắn máy là 97 vụ, làm chết 24 người và làm bị thương 130 người; giữa mô tô/xe gắn máy với người đi bộ là 27 vụ, làm chết 10 người và làm bị thương 26 người; điều khiển mô tô/xe gắn máy tự ngã là 61 vụ, làm chết 31 người và làm bị thương 46 người; còn lại là giữa các phương tiện khác với nhau (xe thô sơ, xe tự chế, tai nạn liên hoàn...);

- Về độ tuổi: dưới 18 tuổi chiếm 13,16%; từ 18 đến dưới 27 tuổi chiếm 14,58%; từ 27 đến 55 tuổi chiếm 57,51%; trên 55 tuổi chiếm 14,76%.

### *3.2. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông:*

- Ý thức chấp hành quy tắc giao thông của người tham gia giao thông còn kém.

- Sự gia tăng nhanh chóng của phương tiện, nhất là phương tiện xe cá nhân (trung bình mỗi năm tỉnh ta đăng ký mới khoảng 10.000 ô tô và 40.000 mô tô, xe máy; riêng ô tô tăng khoảng 9%/năm);

- Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông chưa theo kịp với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và sự gia tăng dân số, phương tiện; đặc biệt trên tuyến QL5, hiện nay lưu lượng phương tiện rất lớn (*gấp 5 - 6 lần so với lưu lượng thiết kế chủ yếu là các phương tiện vận tải hàng hóa (container) có trọng tải lớn*); QL17B qua địa bàn huyện Kim Thành mặt đường nhỏ hẹp (chỉ từ 5,5-7m), thường xuyên quá tải, ùn tắc; QL38 đoạn từ nút giao với QL5 - Bắc Ninh phần lớn đi qua khu đông dân cư, không có vỉa hè, hành lang, dân cư sinh sống buôn bán sát mép đường...; các tuyến đường tỉnh phần lớn được đầu tư xây dựng đã lâu chưa được cải tạo nâng cấp (đa phần là cấp IV và cấp V) lưu lượng phương tiện khai thác vượt lưu lượng thiết kế nhiều lần;

- Do đặc điểm của kết cấu hạ tầng đường bộ ở nước ta là việc tổ chức giao thông chủ yếu theo hình thức hỗn hợp, các loại phương tiện đi chung một phần đường, làn đường dễ dẫn đến va chạm, tai nạn giao thông; trong khi các nút giao chủ yếu là giao bằng cùng mức đã ảnh hưởng đến tốc độ lưu thông và gây xung đột, mất an toàn giao thông dẫn đến tai nạn thường xảy ra tại các nút giao;

- Giao thông vận tải đường bộ vẫn chiếm thị phần lớn; trong khi vận tải đường sắt, đường thủy nội địa là phương thức vận tải an toàn hơn và có nhiều tiềm năng, lợi thế nhưng chưa phát huy được hiệu quả do kết cấu hạ tầng giao thông các loại hình này chưa được đầu tư, nâng cấp;

- Công tác tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm hiện nay chủ yếu thực hiện trực tiếp ngoài hiện trường, chưa ứng dụng công nghệ để xử lý vi phạm theo hình thức phạt nguội nên chưa tạo được sự răn đe nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành quy tắc của người tham gia giao thông.

#### **4. Những tồn tại hạn chế:**

##### *4.1. Về kết cấu hạ tầng giao thông:*

- Các tuyến đường quốc lộ qua địa bàn tỉnh đều vượt lưu lượng thiết kế, đặc biệt trên QL5 lưu lượng vượt 5 - 6 lần dẫn đến thường xuyên bị ùn tắc, tiềm ẩn tai nạn giao thông; các tuyến QL37; QL38; QL17B... phần lớn đi qua khu đông dân cư, không có vỉa hè, hành lang, dân cư sinh sống buôn bán sát mép đường...;

- Hệ thống đường gom trên QL5 (*còn 23 km/88 km chưa được đầu tư*), đường gom đường sắt để xóa bỏ lối đi tự mở chưa được hoàn thiện. Một số dự án xây dựng đường gom để đảm bảo an toàn giao thông đã có trong kế hoạch đầu tư công nhưng triển khai còn chậm: dự án đường gom đường sắt Hà Nội -

Hải Phòng (đoạn qua huyện Kim Thành), dự án đường gom QL5 (đoạn qua huyện Cẩm Giàng);

- Các điểm giao cắt giữa đường địa phương với quốc lộ, đường huyện, đường xã, đường đô thị với đường tỉnh và giao cắt các tuyến trong đô thị tồn tại từ trước chủ yếu là các giao bằng đồng mức chưa được đầu tư nâng cấp thành các giao cắt khác mức, một số nút giao còn bất cập chưa được đầu tư đèn tín hiệu, chiếu sáng... nên gây ra nguy cơ xung đột giao thông tại nút giao, tiềm ẩn mất an toàn giao thông;

- Các tuyến đường tỉnh vẫn còn đường cấp V và cấp VI chiếm 65% (mặt đường rộng từ 3,5m - 5,5m, không đủ 2 làn xe tiêu chuẩn), còn lại là đường cấp II, cấp III, cấp IV. Kết cấu mặt đường láng nhựa chiếm 56,01% và mặt đường bê tông nhựa chiếm 40,42% còn lại là đường bê tông xi măng chiếm 3,57% và 15/25 tuyến đường tỉnh có lưu lượng vượt nhiều lần so với lưu lượng thiết kế gây khó khăn cho công tác đảm bảo an toàn giao thông;

- Các tuyến đường huyện, đường đô thị có quy mô chủ yếu là đường cấp IV - VI; còn lại là đường cấp III trở lên chiếm tỷ lệ thấp. Các tuyến đường huyện, đường đô thị đã được bê tông hóa, nhựa hoá 100%; Các tuyến đường giao thông nông thôn (xã, thôn, xóm, nội đồng) chủ yếu mặt đường nhỏ hẹp, chất lượng xấu (đường đất chiếm 26,9%) lề đường thiếu, khuất tầm nhìn, không đầy đủ hệ thống báo hiệu an toàn giao thông;

- Vi phạm về đất của đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường bộ còn nhiều, việc giải toả các vi phạm còn chậm, nhiều vi phạm còn tồn tại từ những năm trước chưa được xử lý triệt để.

#### 4.2. Về hoạt động vận tải đường bộ:

##### a) Đối với tuyến cố định, taxi, hợp đồng:

- Phương tiện xe ô tô cá nhân tăng rất nhanh, trong khi nhiều tuyến đường được đầu tư mới tiện lợi nên người dân có thói quen tự lái xe di chuyển trong cự ly ngắn và đi các tỉnh lân cận (năm 2018 cả tỉnh có 65.000 phương tiện ô tô cá nhân, đến nay sau 05 năm số lượng phương tiện xe ô tô cá nhân tăng lên 108.000 phương tiện, tăng trên 66%);

- Các tuyến xe khách cố định có cự ly trên 500Km hiện nay có sự cạnh tranh rất lớn với hàng không, do lợi thế cạnh tranh về giá, sự nhanh chóng và các tiện ích khác trong điều kiện kinh tế của người dân ngày càng nâng cao, vì vậy vận tải hành khách cố định đường dài sụt giảm mạnh;

- Lợi dụng kẽ hở và sự thông thoáng của các quy định trong hoạt động kinh doanh vận tải, một số đơn vị đã sử dụng xe hợp đồng (xe dạng Limousine và xe khách) để tổ chức thu tiền, đặt chỗ, gom khách hoạt động liên tục đi các

tỉnh (TP) như tuyến cố định, gây mất trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị thường được gọi là “xe hợp đồng hoạt động đón trả khách có lộ trình cố định”. Nhiều cá nhân sử dụng phương tiện cá nhân không đăng ký kinh doanh vận tải đón trả khách hay còn gọi là “xe ghép”, “xe 100” chủ yếu là từ Hải Dương đi Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng và các tỉnh lân cận;

- Tình trạng xe khách hoạt động tuyến cố định bỏ bến ra ngoài tự tổ chức hoạt động, còn gọi là “chạy dù”, chạy vòng vo tìm khách, gom khách đang có dấu hiệu gia tăng, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh vận tải của các doanh nghiệp chân chính, nhiều đơn vị kinh doanh vận tải hành khách tuyến cố định đã buộc phải xin giảm tần suất hoạt động từ 20% - 40% lưu lượng/tháng, giảm số lượng xe vào bến đón khách.

b) Đối với loại hình xe buýt:

- Trước đây, số lượng công nhân sử dụng phương tiện bằng xe buýt để đi làm khá lớn. Hiện nay, các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp, nhà máy xí nghiệp đã dần dịch chuyển về các huyện, các xã để tiếp cận nguồn lao động. Mặt khác, thực trạng hiện tại nguồn lao động đã dịch chuyển từ dư thừa sang thiếu hụt, để thu hút lao động và chủ động trong việc bố trí công việc, hầu hết các doanh nghiệp bố trí xe tự đưa, đón công nhân dẫn đến số lượng công nhân đi lại bằng xe buýt giảm mạnh;

- Chất lượng phương tiện một số tuyến xe buýt còn thấp;

- Nghị định 10/2020/NĐ-CP và các Thông tư quy định chi tiết Nghị định số 10/2020/NĐ-CP chưa có hướng dẫn về xử lý chuyển tiếp đối với các tuyến xe buýt đang hoạt động được Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định mở tuyến theo Nghị định 92/2001/NĐ-CP, Nghị định 110/2006/NĐ-CP và Nghị định 91/2009/NĐ-CP;

- Ngày 18 tháng 4 năm 2022, Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 511/QĐ-BGTVT hướng dẫn phương pháp xây dựng một số định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tuy nhiên, đến nay hầu hết các tỉnh/thành phố trong cả nước (trong đó có Hải Dương) vẫn chưa xây dựng được định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí cho dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt do còn thiếu nhiều cơ sở dữ liệu cần thiết, đòi hỏi phải khảo sát, đánh giá...;

- Hoạt động của các đơn vị kinh doanh xe buýt hầu hết còn gặp rất nhiều khó khăn do lượng khách đi lại ít. Việc xây dựng mức trợ giá nếu tổ chức đấu thầu sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị hiện đang kinh doanh xe buýt;

- Qua tham khảo các tỉnh, thành phố trên cả nước, hiện mới có Thành phố Hà Nội (trợ 50% giá vé tháng đối với học sinh, sinh viên, công nhân khu công

nghiệp; hỗ trợ 30% vé tháng với cán bộ, nhân viên tại các văn phòng công sở, doanh nghiệp khu công nghiệp mua vé tháng theo hình thức tập thể), Thành phố Hồ Chí Minh (tùy vào cự ly, giá vé xe buýt có trợ giá được thành phố ban hành thấp nhất là 5.000 đồng, cao nhất là 7.000 đồng/vé), tỉnh Lạng Sơn, Bắc Ninh và thành phố Hải Phòng thực hiện hỗ trợ theo chuyên; các tỉnh như Vĩnh Phúc, Nghệ An cũng đang xây dựng và gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, các tỉnh còn lại đều đang gặp khó khăn, vướng mắc và chưa có chính sách trợ giá..;

- Theo Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 tháng 07 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon và khí mê - tan của ngành Giao thông vận tải, từ năm 2025 thì 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện hoặc năng lượng xanh. Tuy nhiên cơ chế hỗ trợ xe và trạm sạc chưa được ban hành.

#### c) Đối với vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ:

Tình trạng các cá nhân, tổ chức kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô không tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, chằng buộc, che chắn thùng thành xe không đúng quy định để vật liệu, hàng hóa rơi, đổ xuống đường, vi phạm kích thước thành thùng xe (coi nới thành thùng xe), chở hàng quá tải... tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

#### 4.3. Về tình hình tai nạn giao thông:

- Tai nạn giao thông tăng cao cả ba tiêu chí so với cùng kỳ năm 2023 cho thấy tình hình trật tự an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp, khó lường; tai nạn giao thông xảy ra nhiều trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh nhất là QL5, QL37 và QL38; QL.5 cũng là tuyến đường hay xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài mỗi khi xảy ra va chạm, tai nạn giao thông và tại các khu vực nút giao, khu vực thi công sửa chữa;

- Tai nạn giao thông liên quan đến trẻ em, thanh thiếu niên tăng cao, có 148 trẻ em trong tổng số 1.125 người liên quan đến vụ tai nạn giao thông, chiếm 13,15% (năm 2023 là 11,39%, tỷ lệ trung bình của cả nước độ tuổi dưới 18 năm 2023 là 7,8%). Trong đó, 108 vụ tai nạn giao thông liên quan trực tiếp đến trẻ em, làm 27 trẻ em tử vong, 102 trẻ em bị thương, so với cùng kỳ 2023 tăng 77 vụ (tăng 248%), tăng 07 người chết (tăng 35%), tăng 70 người bị thương (tăng 219%). Vi phạm giao thông với đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh và công nhân, lao động còn phổ biến; đặc biệt là học sinh không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn tín hiệu, điều khiển phương tiện khi chưa đủ tuổi, không có giấy phép lái xe, công nhân đi ngược chiều đường...;

Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và những diễn biến tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh như đã nêu, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg về tăng cường công

tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đối với hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hải Dương với những nhiệm vụ, giải pháp như sau:

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Đầu tư xây dựng, quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông:**

##### *1.1. Giai đoạn 2024 - 2025:*

a) Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường bảo đảm đồng bộ về quy mô, kết cấu và các chỉ tiêu kỹ thuật, giải quyết tình trạng bất cập hạ tầng, ùn tắc giao thông, cụ thể như sau:

- Tập trung hoàn thành các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt;

- Các dự án, công trình cần đầu tư trong giai đoạn 2024 - 2025 và hoàn thành sau năm 2025, tập trung đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư hoàn thành sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng.

\* Thời gian thực hiện: 2024 - 2025.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí vốn để thực hiện trên cơ sở theo thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối vốn của tỉnh.

\* Cơ quan phối hợp: Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Tiếp tục rà soát, cải tạo, xử lý ngay điểm đen tai nạn giao thông; phân loại, ưu tiên xử lý điểm tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông tại các tuyến đường, nút giao, khu vực có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp như khu vực trường học, chợ, khu/cụm công nghiệp. Trong đó, tập trung xử lý các tồn tại, bất cập về hạ tầng giao theo kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại Báo cáo số 1005/BC-SGTVT-P3 ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc rà soát, xử lý các bất cập hạ tầng, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

\* Thời gian thực hiện: 2024 - 2025.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải.

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Rà soát lập danh mục đầu tư, tổ chức lại giao thông tại các nút giao, đầu mối giao thông có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp, thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông; tổ chức lại giao thông trên các tuyến đường tỉnh và các tuyến nội đô; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông giờ cao



điểm tại khu vực tập trung đông người như trường học, chợ, bệnh viện, khu công nghiệp... Kiểm tra, rà soát, nghiên cứu và đề xuất việc xây dựng nút giao khác mức tại các giao cắt phức tạp, thường xuyên ùn tắc, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông.

\* Thời gian thực hiện: 2024 - 2025.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Xây dựng quy trình bảo trì đường bộ đối với các tuyến đường của tỉnh theo quy định làm cơ sở triển khai công tác bảo trì đường bộ.

\* Thời gian thực hiện: hoàn thành trong năm 2024.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

đ) Lập danh mục và triển khai công tác bảo trì theo đề án được duyệt, danh mục công trình sửa chữa đột xuất.

\* Thời gian thực hiện 2024 - 2025.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

e) Nghiên cứu đề xuất phương án quy hoạch mở rộng lòng đường, vỉa hè; phương án phát triển hệ thống các bến xe, các điểm trung chuyển hành khách, hàng hóa đảm bảo hợp lý, phù hợp với tình hình phát triển thực tế của từng địa phương, nhằm phục vụ tốt nhất việc đi lại của nhân dân và lưu thông hàng hóa; bố trí trạm dừng nghỉ, nơi đỗ xe hợp lý để xóa bỏ hoàn toàn tình trạng các phương tiện dừng đỗ trái phép trên lòng, lề đường và vỉa hè.

\* Thời gian thực hiện: 2024 - 2026.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức lập Quy hoạch xây dựng.

\* Cơ quan phối hợp: Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

g) Rà soát, từng bước thực hiện lắp đặt camera giám sát theo dõi tổ chức giao thông và hoạt động vận tải tại các đầu mối giao thông, ngã ba, ngã tư để kịp thời phát hiện những bất cập trong tổ chức giao thông và phương tiện vi phạm, hướng tới xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông thông qua phạt nguội.

\* Thời gian thực hiện: 2024 - 2025.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và truyền thông;

\* Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

h) Kiểm tra, đánh giá điều kiện an toàn tại các công trường học, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu nối trực tiếp với các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị và đề xuất giải pháp thực hiện cải tạo bảo đảm an toàn, chống ùn tắc giao thông. Tổ chức liên ngành thẩm tra an toàn giao thông đối với các "điểm đen", "điểm tiềm ẩn" tai nạn giao thông trên địa bàn; chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ của trung ương, của tỉnh, có kế hoạch xử lý các "điểm đen", "điểm tiềm ẩn" tai nạn giao thông.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện từ Quý IV năm 2024;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

i) Rà soát, điều chỉnh tổ chức giao thông trên các tuyến phù hợp với thực tế kết cấu hạ tầng giao thông hiện nay.

\* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

k) Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng đường gom QL5 và đường gom dọc các tuyến đường sắt để xóa bỏ các lối đi tự mở theo Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ. Phấn đấu đến năm 2028 hoàn thành toàn bộ tuyến đường gom QL5.

\* Thời gian thực hiện: 2024 - 2028;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Quản lý đầu tư và xây dựng tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng và Kim Thành;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

l) Tập trung kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng, công trình đường bộ, hành lang an toàn giao thông; giải tỏa, xử lý nghiêm tình trạng chiếm dụng lòng, lề đường, hè phố và hành lang an toàn đường bộ.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*1.2. Giai đoạn 2026 - 2030:*

a) Các dự án, công trình dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2026 - 2030 gồm:

Khảo sát, lập danh mục các dự án theo thứ tự ưu tiên xử lý bất cập hạ tầng, nút thắt giao thông, xử lý các vị trí tiềm ẩn tai nạn giao thông; cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông hiện có đã xuống cấp, mặt đường hẹp, quá tải để đảm bảo an toàn giao thông và phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống giao thông khu vực; giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, chính quyền địa phương, công an (nếu có); xây dựng mới các tuyến đường bộ, các cầu vượt sông, các nút giao thông khác mức quan trọng để tăng cường kết nối với các tỉnh lân cận, kết nối giao thông khu vực và giao thông nội vùng; chú trọng đầu tư xây dựng các tuyến có vai trò tạo động lực cho sự phát triển kinh tế xã hội của vùng, khu vực, địa phương.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải chủ trì ra soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lập danh mục đầu tư theo thứ tự ưu tiên.

\* Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Tiếp tục rà soát, cải tạo, xử lý ngay điểm đen tai nạn giao thông; phân loại, ưu tiên xử lý điểm tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông tại các tuyến đường, khu vực có tình hình trật tự an toàn giao thông phức tạp như khu vực trường học, chợ, khu/cụm công nghiệp.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **2. Về quản lý hoạt động vận tải đường bộ:**

### *2.1. Quản lý phương tiện vận tải đường bộ:*

a) Quản lý chặt chẽ công tác đăng kiểm phương tiện giao thông đường bộ, trong đó đặc biệt quan tâm phương tiện kinh doanh vận tải, bảo đảm phương tiện khi tham gia giao thông đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về điều kiện an toàn kỹ thuật. Siết chặt quy trình, quy định trong hoạt động đăng kiểm phương tiện giao thông đường bộ; thường xuyên kiểm tra về quy trình nghiệp vụ tại các trung tâm đăng kiểm phương tiện xe cơ giới đường bộ; nghiêm cấm mọi hành vi trục lợi, lợi dụng trong quá trình đăng kiểm để bỏ qua, bỏ sót các yêu cầu về kỹ thuật trong quá trình đăng kiểm; xử lý triệt để các vi phạm liên quan đến hoạt động đăng kiểm nhằm bảo đảm mọi phương tiện khi lưu hành là phải bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện kiểm tra, thanh tra định kỳ;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Tập trung công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật, phục vụ tốt nhất nhu cầu đi lại của nhân dân. Siết chặt hoạt động kinh doanh vận tải bằng ô tô; kiểm soát đối với hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hoá, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm ngay tại các điểm xuất phát (bến xe, bến bãi, nhà ga, đầu nguồn hàng, mỏ vật liệu); xử lý nghiêm trách nhiệm của các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh vận tải khi đề xuất bến đối với xe quá niên hạn sử dụng, hết hạn kiểm định, chở quá số người quy định, quá tải trọng xe, xe không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, lái xe không bảo đảm điều kiện điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải, thiếu các giấy tờ theo quy định, xe hợp đồng và du lịch hoạt động trá hình, sử dụng trụ sở công ty, văn phòng đại diện hoặc sử dụng các xe trung chuyển để đón khách sai quy định, không thực hiện đầy đủ trách nhiệm khi nhận được cảnh báo các lỗi vi phạm từ hệ thống thiết bị giám sát hành trình; quản lý chặt chẽ và kiên quyết thu hồi giấy phép, phù hiệu vận tải đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, có hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh theo quy định. Thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera giám sát trên phương tiện theo dõi, phát hiện và xử lý nghiêm lái xe, chủ doanh nghiệp để phương tiện hoạt động có nhiều vi phạm hoặc vi phạm nhiều lần; tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp có phương tiện xảy ra tai nạn giao thông nghiêm trọng.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Phối hợp với lực lượng chức năng xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả từ mức nghiêm trọng trở lên.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện theo từng vụ việc;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

đ) Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về đơn vị kinh doanh vận tải, phương tiện kinh doanh vận tải, danh sách lái xe kinh doanh vận tải, các đơn vị thường xuyên vi phạm điều kiện kinh doanh vận tải, rà soát loại hình kinh doanh

vận tải khách theo hợp đồng, kinh doanh vận tải khách du lịch, cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng (Thuế, Công an, Y tế) và các cơ quan khác để phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng nhiệm vụ. Nghiên cứu giải pháp quản lý lái xe, quản lý doanh nghiệp kinh doanh vận tải thông qua ứng dụng phần mềm (có kết nối để doanh nghiệp tự cập nhật thông tin của đơn vị và lái xe), đồng thời là cơ sở dữ liệu để cung cấp cho các cơ quan, đơn vị khi cần thiết.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;
- \* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

e) Xây dựng chính sách trợ giá cho vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2025 - 2030”; trong đó định hướng thay thế xe buýt mới sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang xe sử dụng điện, năng lượng xanh theo Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon và khí mê - tan của ngành Giao thông vận tải.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện từ năm 2025 và khi có hướng dẫn;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;
- \* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

g) Rà soát hệ thống báo hiệu giao thông đường bộ có biển cấm xe khách (xem xét ưu tiên đối với loại hình tuyến cố định, xe buýt) vào các tuyến phố gần khu vực các bến xe.

- \* Thời gian thực hiện: trong 2024 - Quý I năm 2025;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;
- \* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

h) Rà soát, tổng hợp số lượng xe ô tô hợp đồng đưa đón học sinh tại các trường học trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải và nhà trường thực hiện đúng quy định, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong quá trình đưa đón học sinh.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và đào tạo;
- \* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## 2.2. Quản lý người điều khiển phương tiện:

a) Siết chặt và nâng cao công tác quản lý đào tạo, sát hạch lái xe; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo và sát hạch lái xe trên địa bàn, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác đào tạo, sát hạch lái xe. Không để xảy ra việc cấp giấy phép lái xe cho người nghiện ma túy, người không đủ năng lực, hành vi, sức khỏe để điều khiển phương tiện theo quy định của pháp luật.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên và theo kế hoạch;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải ô tô trên địa bàn chủ động cam kết và thực hiện các quy định pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe (khuyến khích có sự tham gia giám sát của các cơ quan liên ngành), cam kết không sử dụng lái xe dương tính với ma túy và các chất cấm khác theo quy định pháp luật.

\* Thời gian thực hiện: từ quý IV năm 2024 và trong các năm tiếp theo.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện khám sức khỏe lái xe; xử lý vi phạm đối với những cơ sở cung cấp giấy khám sức khỏe khi không thực hiện khám đầy đủ các nội dung theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan trên địa bàn tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho lái xe của đơn vị kinh doanh vận tải có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Kiểm tra ngẫu nhiên việc khám sức khỏe cho lái xe tại các đơn vị kinh doanh vận tải, giám sát, xử lý các trường hợp không thực hiện đúng quy định;

\* Thời gian thực hiện: từ quý IV năm 2024 và các năm tiếp theo;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

đ) Khi phát hiện người điều khiển phương tiện sử dụng ma túy và các chất cấm khác theo quy định pháp luật, ngoài việc gửi thông tin cho chính quyền địa

phương nơi lái xe cư trú, cần gửi thông tin cho cơ quan có liên quan về Giao thông vận tải và y tế để cùng giám sát, quản lý và sử lý theo quy định.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

e) Cập nhật các trường hợp lái xe dương tính với ma túy và các chất cấm khác (thông qua khám sức khỏe, thông tin xử phạt từ cơ quan chức năng...) trên hệ thống dữ liệu điện tử khám sức khỏe để cơ quan Công an, Giao thông vận tải, y tế cùng giám sát, quản lý.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

g) Điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tai nạn giao thông, nhất là những vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải; thông qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức của lái xe kinh doanh vận tải và người dân trong chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh, Viện kiểm soát nhân dân và Tòa án nhân dân tỉnh;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

h) Nghiên cứu, đề xuất bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật là nguồn để phát triển thành án lệ đối với vụ án có tình huống tai nạn giao thông điển hình như đi ngược chiều trên cao tốc, đi xe máy vào cao tốc, chống người thi hành công vụ... theo hướng bảo vệ người đi đúng quy định, nâng cao hiệu lực của quá trình thực thi công vụ”.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Viện kiểm soát nhân dân và Tòa án nhân dân;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

i) Tổ chức hội nghị với các cơ quan, lực lượng chức năng đánh giá nguyên nhân trực tiếp, gián tiếp khi xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn, triển khai các giải pháp khắc phục và làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

\* Thời gian thực hiện: khi xảy ra vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

k) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cơ bản, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm phục vụ tốt công tác cấp cứu tai nạn giao thông.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### **3. Về tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm:**

3.1. Tập trung tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, hành vi vi phạm là nguyên nhân chính dẫn đến các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng trong hoạt động kinh doanh vận tải bằng ô tô như vi phạm quy định về nồng độ cồn, ma túy, chở hàng quá khổ, quá tải trọng, "coi nới" thùng xe, chở quá số người quy định, xe hết hạn kiểm định, quá niên hạn sử dụng, vi phạm tốc độ, tránh, vượt, đi sai phân đường, làn đường, chuyển làn không đúng quy định, không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông, sử dụng giấy tờ không do cơ quan có thẩm quyền cấp (giấy tờ giả); Xử lý nghiêm tình trạng "xe dù, bến cóc", "xe trá hình tuyến cố định" "xe ghép", "xe 100" và các hình thức vận chuyển khách không đúng quy định.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.2. Thông qua các hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm và điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông để phát hiện, kiến nghị ngành giao thông khắc phục các "điểm đen", "điểm tiềm ẩn" về tai nạn giao thông và các bất hợp lý về tổ chức giao thông, xử lý trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức chậm hoặc không khắc phục các "điểm đen", "điểm tiềm ẩn" về tai nạn giao thông đã được kiến nghị nhiều lần, để tiếp tục xảy ra tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên theo quy định của pháp luật.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.



3.3. Kiểm tra, xử lý các vi phạm về vận tải hàng hóa ngay tại các đầu mối xếp dỡ hàng hóa; xử lý nghiêm đơn vị bốc xếp hàng hóa không đúng quy định; xử lý lái xe và doanh nghiệp vận tải chở hàng quá tải trọng.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện theo kế hoạch.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.4. Tập trung kiểm tra, xử lý các trường hợp xe ô tô hợp đồng đưa đón trẻ em mầm non, học sinh không bảo đảm điều kiện kinh doanh vận tải, không bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật ngay từ đầu năm học mới và trong năm học của học sinh.

\* Thời gian thực hiện: ngay đầu năm học mới và trong cả năm học;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.5. Phát động phong trào “Toàn dân tham gia phát hiện, cung cấp thông tin, hình ảnh phản ánh các vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông cho lực lượng Cảnh sát giao thông để xử lý theo quy định của pháp luật” trong quần chúng nhân dân (đảm bảo bí mật thông tin của người phản ánh).

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh;

\* Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

#### **4. Về tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông:**

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông chủ yếu do ý thức của người tham gia giao thông, do vậy, việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông là giải pháp rất quan trọng. Những tháng cuối năm 2024 và những năm tới cần tập trung thực hiện một số giải pháp như sau:

4.1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh, Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện thường xuyên, liên tục công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông; nội dung tuyên truyền phải có chiều sâu, tác động mạnh mẽ đến tâm lý, ý thức, lòng tự trọng của người tham gia giao thông, quyết tâm hình thành bằng được thói quen, văn hóa giao thông cho nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức hướng dẫn, quán triệt tới các cấp ủy Đảng về việc phổ biến, tuyên truyền tình hình trật tự an toàn giao thông, ký cam kết không vi phạm pháp luật về an toàn giao thông trong cán bộ, đảng viên tại các chi bộ Đảng.

\* Thời gian thực hiện: quý IV năm 2024 và thường xuyên.

4.2. Phổ biến, tuyên truyền sâu, rộng quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông tới các đơn vị kinh doanh vận tải; yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải tổ chức tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đến từng cán bộ, nhân viên và người lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị; chú trọng lồng ghép tuyên truyền phổ biến các bài học kinh nghiệm từ các vụ tai nạn giao thông liên quan đến xe kinh doanh vận tải; tấm gương người tốt, việc tốt, các mô hình tiêu biểu trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

\* Thời gian thực hiện: quý IV năm 2024 và các năm tiếp theo.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải.

\* Cơ quan phối hợp: Hiệp Hội vận tải ô tô Hải Dương.

4.3. Tuyên truyền đến các hộ gia đình, người dân sinh sống dọc các tuyến đường mới đưa vào khai thác thực hiện các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; kinh nghiệm tham gia giao thông an toàn trên các tuyến đường mới, lái xe mới; các kiến thức và kỹ năng điều khiển xe mô tô, xe máy trong điều kiện giao thông hỗn hợp; thực hiện nghiêm "Đã uống rượu bia - không lái xe", không sử dụng điện thoại khi lái xe...

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì, chỉ đạo thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4.4. Tổ chức tuyên truyền lưu động, trực tiếp tại các khu dân cư, trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị có mật độ phương tiện tham gia giao thông cao, các tụ điểm phức tạp về an toàn giao thông, các tuyến đường thường xảy ra tai nạn giao thông, các khu công nghiệp, các trường học... Nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu các quy định về trật tự an toàn giao thông; trong đó trọng tâm là các quy tắc tham gia giao thông, văn hóa giao thông, quy định xử phạt vi phạm hành chính... đặc biệt các địa phương có các tuyến quốc lộ trọng điểm đi qua như QL5, QL37, QL38B, QL38.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên.

\* Cơ quan chủ trì, chỉ đạo thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4.5. Tuyên truyền thường xuyên thông qua đài phát thanh của xã, thôn, khu dân cư, trong các cuộc họp dân, họp Tổ nhân dân tự quản, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi, tổ, hội... chú trọng tuyên truyền đúng các đối tượng tham gia giao thông, nhất là nam giới về các hành vi vi phạm uống rượu, bia điều

khuyến phương tiện xe cơ giới, vi phạm tốc độ; đua xe trái phép; không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe máy, xe đạp điện; chở quá số người theo quy định; đi sai làn đường, phần đường, lạng lách, đánh võng khi tham gia giao thông;

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên.

\* Cơ quan chủ trì, chỉ đạo thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4.6. Xây dựng các panô, áp phích, banner tại các tuyến đường chính, đặc biệt là tại các điểm đầu nối vào quốc lộ, các nút giao, các điểm mở dải phân cách, khu đông dân cư, dàn dựng, biểu diễn tuyên truyền, quay và phát sóng truyền hình tiêu phẩm về văn hóa giao thông... nhằm hướng đến mục tiêu tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông trong cộng đồng.

\* Thời gian thực hiện: từ quý IV năm 2024;

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4.7. Tuyên truyền bằng hình thức in ấn, cấp phát tờ rơi, tài liệu,... theo chủ đề như hành lang an toàn giao thông, nồng độ cồn, tốc độ, văn hóa giao thông...

\* Thời gian thực hiện: thực hiện vào các dịp Lễ, Tết.

\* Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban An toàn giao thông tỉnh và các cơ quan thành viên, Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố.

4.8. Nâng cao chất lượng tin, bài, phóng sự, Chuyên mục an toàn giao thông phát trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, trang điện tử; cập nhật thông tin an toàn giao thông hằng ngày trên Báo Hải Dương thời sự, nâng cao chất lượng chuyên trang giao thông đô thị, làm tốt chương trình tiêu điểm giao thông trên Báo Hải Dương điện tử. Duy trì, hàng quý hoặc đột xuất tổ chức các cuộc tọa đàm chuyên sâu về lĩnh vực an toàn giao thông trên sóng Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

\* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;

\* Cơ quan chủ trì: Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

4.9. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí, đặc biệt là Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường số lượng, thời lượng tin, bài, phóng sự, xây dựng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề,... tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên,

định kỳ nhắc lại về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông;
- \* Cơ quan phối hợp: các cơ quan thông tin, báo chí và các cơ quan, đơn vị có liên quan”.

4.10. Tổ chức các hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về trật tự an toàn giao thông trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và quần chúng nhân dân. Tuyên truyền công tác bảo đảm an toàn giao thông trong các đợt cao điểm, trong dịp ngày lễ, tết, ngày nghỉ cuối tuần, chú trọng các cuộc thi viết, thi trực tuyến.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện theo kế hoạch hàng năm;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Hội đoàn thể, Liên đoàn lao động tỉnh.

4.11. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền an toàn giao thông tại các trường học, doanh nghiệp và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện từ bắt đầu từ năm học mới và theo kế hoạch hàng năm;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban An toàn giao thông tỉnh.

4.12. Tuyên truyền, ký cam kết chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông thông qua công tác tuần tra, kiểm soát của lực lượng chức năng (Cảnh sát giao thông, Thanh tra Giao thông vận tải, Cảnh sát trật tự, công an xã, phường...) nhằm nâng cao ý thức khi tham gia giao thông.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên;
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông và Công an các địa phương.

4.13. Tiếp nhận những phản ánh của các cơ quan, đơn vị và người dân về những bất cập trong tổ chức giao thông trên địa bàn.

- \* Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên.
- \* Cơ quan chủ trì thực hiện: theo thông tin đường dây nóng của các cơ quan, lực lượng chức năng.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, các cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại phần II của Kế hoạch này:

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này tại địa phương (xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai).

3. Giao Ban An toàn giao thông tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Văn phòng Chính phủ
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh;
- Trung tâm CNTT; *(để đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh)*
- CV VP Ủy ban nhân dân tỉnh: Quảng;
- Lưu: VT, KTN. Ncc.(10).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Bản**